

Số: **1544** /STNMT-VP

Kiên Giang, ngày **09** tháng **11** năm 2021

V/v tiếp tục tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực của ngành tài nguyên và môi trường

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Tổ chức, cá nhân.

Căn cứ Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 45/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 2136/QĐ-UBND ngày 07/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cung cấp trên cổng dịch vụ công của tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 20/9/2021 của UBND tỉnh về việc cải thiện và nâng cao các chỉ số: Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Cải cách hành chính (PAR INDEX); Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của tỉnh Kiên Giang.

Nhằm tăng cường việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với thủ tục hành chính thuộc ngành tài nguyên và môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố; tổ chức và cá nhân tăng cường thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến đối với 63 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực của ngành tài nguyên và môi trường (mức độ 3 là 32 TTHC, mức độ 4 là 31 TTHC).

Để thực hiện có hiệu quả chủ trương chung, Sở Tài nguyên và Môi trường rất mong sự phối hợp thực hiện của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân. /.

Nơi nhận:

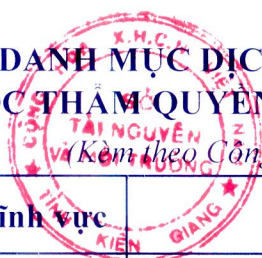
- Như trên;
- GD và các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lãnh đạo VPS;
- Lưu: VT, lhqoc.

GIÁM ĐỐC



Phùng Quốc Bình

**DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3, MỨC ĐỘ 4
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**



Kèm theo Công văn số 1544 /STNMT-VP ngày 09 tháng 11 năm 2021)

STT	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính	Mức độ 3	Mức độ 4
1	Đất đai	Điều chỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của Thủ tướng Chính phủ đã ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2004		X
2	Đất đai	Giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao (Đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất để thực dự án vì mục đích quốc phòng an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng thì nộp hồ sơ xin giao đất, thuê đất trong thời gian thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt mà không phải chờ đến khi hoàn thành việc giải phóng mặt bằng)		X
3	Đất đai	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu		X
4	Đất đai	Đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu (cấp tỉnh - trường hợp đã thành lập Văn phòng đăng ký đất đai)		X
5	Đất đai	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	X	
6	Đất đai	Cấp lại Giấy chứng nhận hoặc cấp lại Trang bổ sung của Giấy chứng nhận do bị mất	X	
7	Đất đai	Thẩm định phương án sử dụng đất của công ty nông, lâm nghiệp		X
8	Đất đai	Cung cấp dữ liệu đất đai		X
9	Môi trường	Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án		X
10	Môi trường	Cấp giấy phép trao đổi, mua, bán, tặng cho, thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật của loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ	X	
11	Môi trường	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học		X



12	Môi trường	Chấp thuận về môi trường (trường hợp dự án có những thay đổi được quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Bảo vệ môi trường trong giai đoạn triển khai xây dựng dự án)		X
13	Môi trường	Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án		X
14	Môi trường	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản		X
15	Môi trường	Đăng ký xác nhận/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường		X
16	Môi trường	Chấp thuận tách đầu nổi khỏi hệ thống xử lý nước thải tập trung khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao và tự xử lý nước thải phát sinh		X
17	Môi trường	Cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại (CTNH).		X
18	Môi trường	Cấp lại Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại		X
19	Địa chất và khoáng sản	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch	X	
20	Địa chất và khoáng sản	Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản	X	
21	Địa chất và khoáng sản	Đầu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản	X	
22	Địa chất và khoáng sản	Đầu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt	X	
23	Địa chất và khoáng sản	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản	X	
24	Địa chất và khoáng sản	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	X	
25	Địa chất và khoáng sản	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	X	
26	Địa chất và khoáng sản	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc một phần diện tích thăm dò khoáng sản	X	
27	Địa chất và khoáng sản	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	X	
28	Địa chất và khoáng sản	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	X	

29	Địa chất và khoáng sản	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	X	
30	Địa chất và khoáng sản	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	X	
31	Địa chất và khoáng sản	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	X	
32	Địa chất và khoáng sản	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	X	
33	Địa chất và khoáng sản	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	X	
34	Địa chất và khoáng sản	Đóng cửa mỏ khoáng sản	X	
35	Địa chất và khoáng sản	Cấp, điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản; cấp giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư công trình	x	
36	Tài nguyên nước	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành		X
37	Tài nguyên nước	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành		X
38	Tài nguyên nước	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước		X
39	Tài nguyên nước	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới $3.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$		X
40	Tài nguyên nước	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới $3.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$		X
41	Tài nguyên nước	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới $3.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$		X
42	Tài nguyên nước	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới $3.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$		X
43	Tài nguyên nước	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới $2\text{m}^3/\text{giây}$; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới $50.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$; cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho các mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới $100.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$.		X

44	Tài nguyên nước	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản với lưu lượng dưới $2\text{m}^3/\text{giây}$; cho các mục đích khác với lưu lượng dưới $50.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$; Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép khai thác, sử dụng nước biển cho các mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với lưu lượng dưới $100.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$;		X
45	Tài nguyên nước	Cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới $30.000\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới $3.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ đối với các hoạt động khác.		X
46	Tài nguyên nước	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới $30.000\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới $3.000\text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ đối với các hoạt động khác.		X
47	Tài nguyên nước	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ.		X
48	Tài nguyên nước	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ.		X
49	Khí tượng thủy văn	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	X	
50	Khí tượng thủy văn	Gia hạn, sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	X	
51	Khí tượng thủy văn	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn		X
52	Đo đạc và bản đồ	Cung cấp thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ		X
53	Biển và Hải đảo	Cấp Giấy phép nhận chìm ở biển	X	
54	Biển và Hải đảo	Gia hạn Giấy phép nhận chìm ở biển	X	
55	Biển và Hải đảo	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép nhận chìm ở biển	X	
56	Biển và Hải đảo	Trả lại Giấy phép nhận chìm ở biển	X	
57	Biển và Hải đảo	Cấp lại Giấy phép nhận chìm ở biển	X	
58	Biển và Hải đảo	Giao khu vực biển (cấp tỉnh)	X	
59	Biển và Hải đảo	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển (cấp tỉnh)	X	

60	Biển và Hải đảo	Trả lại khu vực biển (cấp tỉnh)	X	
61	Biển và Hải đảo	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển (cấp tỉnh)	X	
62	Biển và Hải đảo	Công nhận khu vực biển cấp tỉnh	X	
63	Công nghệ thông tin	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường		X

